

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/KDTM-ST

Ngày: 19 - 5 - 2025

V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến; Bà Phan Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 69/2024/TLST-KDTM ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B; Địa chỉ trụ sở: Tháp B, số 194, phường T, Quận K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L- Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP B. Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh B - Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh Q (theo Quyết định số 3828/QĐ-BID ngày 01/7/2024). Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hà Đức T - Trưởng phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP B chi nhánh Q (theo Quyết định số 1276/QĐ-BIDV ngày 05/7/2024); địa chỉ: số 189 N, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần Đầu tư tư vấn điện QB. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh T - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: số 06 đường Bùi Thị Xuân, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Công ty Cổ phần Tổng Công ty T. Đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn H - Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: Khu Công nghiệp T, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B trình bày:*

Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB đã ký kết các Hợp đồng tín dụng sau:

Hợp đồng tín dụng số 01/2020/9845916/HĐTD ngày 11/5/2020 Ngân hàng TMCP B cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB vay với số tiền 35.000.000.0000 đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng). Mục đích vay đầu tư máy móc thiết bị năm 2020. Thời hạn vay 84 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn (đã được thỏa thuận) lãi suất cố định 10,30%/năm 12 tháng kể từ ngày 11/5/2020 đến hết ngày 10/5/2021. Kể từ ngày 11/5/2021 áp dụng lãi suất thả nổi bằng (=) lãi suất huy động tiết kiệm dân cư kỳ hạn 24 tháng trả lãi sau đang áp dụng của Ngân hàng TMCP B cộng (+) 3,8%/năm. Lãi suất được điều chỉnh vào các ngày 1/6, 01/12 hàng năm theo thông báo lãi suất của Ngân hàng TMCP B tại thời điểm điều chỉnh. Trong mọi trường hợp lãi suất cho vay không thấp hơn lãi suất tối thiểu do Ngân hàng công bố trong từng thời kỳ. Lãi suất nợ quá hạn được áp dụng đối với nợ gốc quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất vay đã được điều chỉnh nếu có) nêu tại Điểm a Khoản này tại thời điểm chuyển nợ quá hạn tính trên số dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả. Lịch trả nợ gốc/lãi: bên vay có trách nhiệm thanh toán nợ gốc 3 tháng 1 lần vào ngày 25, ngày trả lãi đầu tiên 25/8/2020, ngày trả nợ cuối cùng vào ngày 11/5/2027. Thực hiện Hợp đồng Ngân hàng TMCP B đã giải ngân số tiền vay trên cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB tại bảng kê rút vốn ngày 11/5/2020 số tiền 14.740.000.000 đồng, ngày 20/5/2020 số tiền 20.260.000.000 đồng.

Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2022/9845916/HĐTD ngày 14/4/2022 Ngân hàng TMCP B cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB số tiền tối đa 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Trong đó đã bao gồm toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn, dư bảo lãnh, mở L/C của khách hàng tại Ngân hàng được chuyển

tiếp từ các Hợp đồng ngắn hạn cụ thể theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 02/2020/9845916/HĐTD ngày 31/8/2020 sang. Mục đích vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Thời hạn cho vay, thời hạn bảo lãnh, thời hạn L/C, lãi suất, phí được xác định theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể, Hợp đồng cấp bảo lãnh cụ thể, L/C được phát hành. Thực hiện theo hợp đồng tín dụng cụ thể số 01.02/2022/9845916/HĐTD ngày 10/11/2022 Ngân hàng TMCP B đã giải ngân cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB ngày 10/11/2022 số tiền 5.500.000.000 đồng.

Bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của khoản vay tại các hợp đồng tín dụng trên giữa Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB đã ký các hợp đồng thế chấp tài sản gồm: Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/9845916/HĐBĐ ngày 11/5/2020 tài sản thế chấp là Cần trục bánh xích, nhãn hiệu Hitachi Biển số: 73XA-0630 theo Giấy chứng nhận đăng ký máy chuyên dùng số 00019/XMCD, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 07/05/2020; Hợp đồng thế chấp số 02/2020/9845916/HĐBĐ ngày 20/5/2020 tài sản thế chấp là Máy đào bánh xích, nhãn hiệu Kobelco Biển số 73XA-0633 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00023/XMCD, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/5/2020; Hệ thống bơm Putzmeister theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000016, do Công ty cổ phần xây dựng và lắp máy Việt Nhật cấp ngày 25/02/2020.

Giữa Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Tổng Công ty T đã ký hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 01/2017/984594/HĐBĐ ngày 15/8/2017 tài sản thế chấp là Trạm trộn bê tông, công suất 150m³/h theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000453 ngày 20/10/2016; Máy ủi bánh xích KOMATSU D65P-12E (biển số 73XA-0447) Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00017/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2027; Máy lu rung BOMAG BW211D-40, biển số đăng ký 73LA-0268. Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00017/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2017; Máy đào bánh xích KOBELCO SK350D-8 (biển số 73XA-0446) Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00016/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB đã

không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng theo thỏa thuận, cam kết tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ngân hàng TMCP B đã nhiều lần thông báo, làm việc, đôn đốc và đã tạo điều kiện để Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB trả nợ nhưng Công ty không thực hiện để phát sinh nợ quá hạn kể từ ngày 25/4/2023.

Vì vậy Ngân hàng TMCP B khởi kiện đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 09/4/2025 đối với hợp đồng số 01/2020/9845916/HĐTD ngày 11/5/2020 là 13.554.819.766 đồng trong đó nợ gốc 9.250.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 3.664.153.511 đồng, nợ lãi quá hạn 236.797.258 đồng, lãi chậm trả lãi 403.869.997; đối với hợp đồng tín dụng số 01/2022/9845916/HĐTD ngày 14/4/2022 (theo hợp đồng tín dụng cụ thể số 01.02/2022/9845916/HĐTD ngày 10/11/2022) là 7.207.946.978 đồng trong đó nợ gốc 5.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 1.100.934.247 đồng, nợ lãi quá hạn 500.492.225 đồng, lãi chậm trả lãi 106.520.506 đồng. Tổng số tiền của các hợp đồng là 20.762.766.745 đồng trong đó nợ gốc 14.750.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 4.765.087.759 đồng, nợ lãi quá hạn 737.288.483 đồng, lãi chậm trả lãi 510.390.503 đồng.

Kể từ ngày 10/4/2025 Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi tính trên số tiền dư nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản vay.

Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý các tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp đã ký kết để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ thu hồi khoản nợ thì Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB vẫn phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP B.

** Về phía bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành gửi Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập theo đúng quy định. Tuy nhiên phía Công ty đều không có mặt và không có ý kiến gửi cho Tòa án. Ngày 21/01/2025, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận được Công văn số 01/TVQB ngày 20/01/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB xin hoãn phiên hòa giải ngày 21/01/2025. Ngày 12/3/2025, Tòa

án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận được Công văn số 96/TVĐQB ngày 11/3/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB xin hoãn phiên tòa ngày 12/3/2025.

** Về phía người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Tổng Công ty T:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành gửi Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập theo đúng quy định. Tuy nhiên phía Công ty đều không có mặt và không có ý kiến gửi cho Tòa án. Ngày 12/3/2025, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận được Công văn số 98/THC ngày 11/3/2025 của Công ty Cổ phần T xin hoãn phiên tòa ngày 12/3/2025.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” phát sinh trong hoạt động tín dụng giữa Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB có địa chỉ tại phường H, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vụ án đã được hoãn một lần vào ngày 12/3/2025. Do đó, căn cứ các Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Về việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới không tham gia phiên tòa sơ thẩm: Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số

29/2025/QĐXXST-KDTM ngày 19/02/2025 có đưa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới vào tham gia phiên tòa. Tuy nhiên tại Công văn số 183a/VKS-DS ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới có nội dung vụ án không thuộc trường hợp Kiểm sát viên tham gia phiên tòa quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới trả lại hồ sơ để Tòa án giải quyết theo quy định. Tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự: *“Viện kiểm sát tham gia các phiên họp sơ thẩm đối với các vụ việc dân sự; phiên tòa sơ thẩm đối với những vụ án do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ hoặc đối tượng tranh chấp là tài sản công, lợi ích công cộng, quyền sử dụng đất, nhà ở hoặc có đương sự là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4 Bộ luật này”*. Căn cứ nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP B về yêu cầu giải quyết trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì vụ án không thuộc trường hợp phải có Kiểm sát viên tham gia nên Hội đồng tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của Kiểm sát viên theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm trả theo các hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết, Hội đồng xét xử thấy: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì giữa Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB đã ký kết các hợp đồng tín dụng số 01/2020/9845916/HĐTD ngày 11/5/2020 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2022/9845916/HĐTD ngày 14/4/2022 (hợp đồng tín dụng cụ thể số 01.02/2022/9845916/HĐTD ngày 10/11/2022). Thực hiện hợp đồng Ngân hàng TMCP B đã giải ngân cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB tại các bảng kê rút vốn ngày 11/5/2020 số tiền 14.740.000.000 đồng, ngày 20/5/2020 số tiền 20.260.000.000 đồng, ngày 10/11/2022 số tiền 5.500.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đúng như thỏa thuận, cam kết tại các hợp đồng tín dụng để phát sinh nợ quá hạn từ ngày 25/4/2023. Xét thấy việc các bên ký kết hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, có nội dung và hình thức đúng quy

định pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia ký kết hợp đồng. Mặt khác, các hợp đồng tín dụng mà các bên ký kết thuộc hợp đồng có thời hạn, có thỏa thuận về lãi suất và sự thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (09/4/2025) Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB còn nợ Ngân hàng TMCP B tổng số tiền của các hợp đồng là 20.762.766.745 đồng trong đó nợ gốc 14.750.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 4.765.087.759 đồng, nợ lãi quá hạn 737.288.483 đồng, lãi chậm trả lãi 510.390.503 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB phải có nghĩa vụ trả nợ toàn bộ số tiền trên và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ cần chấp nhận.

[2.2]. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để bảo đảm cho việc vay vốn theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết, giữa Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB đã ký các hợp đồng thế chấp tài sản gồm: Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/9845916/HĐBĐ ngày 11/5/2020 tài sản thế chấp là Cần trục bánh xích, nhãn hiệu Hitachi Biển số 73XA-0630 theo Giấy chứng nhận đăng ký máy chuyên dùng số 00019/XMCD, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 07/05/2020; Hợp đồng thế chấp số 02/2020/9845916/HĐBĐ ngày 20/5/2020 tài sản thế chấp là Máy đào bánh xích, nhãn hiệu Kobelco Biển số 73XA-0633 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00023/XMCD, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/5/2020; Hệ thống bơm Putzmeister theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000016, do Công ty cổ phần xây dựng và lắp máy Việt Nhật cấp ngày 25/02/2020.

Giữa Ngân hàng TMCP B với Công ty Cổ phần Tổng Công ty T đã ký hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 01/2017/984594/HĐBĐ ngày 15/8/2017 tài sản thế chấp là Trạm trộn bê tông, công suất 150m³/h theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000453 ngày 20/10/2016; Máy ủi bánh xích KOMATSU D65P-12E (biển số 73XA-0447) Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00017/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2027; Máy lu rung BOMAG BW211D-40, biển số đăng ký 73LA-0268. Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00017/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2017; Máy đào bánh xích

KOBELCO SK350D-8 (biển số 73XA-0446) Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00016/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2017.

Xét thấy, các Hợp đồng thế chấp trên đều được đăng ký giao dịch bảo đảm, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa theo đại diện của Ngân hàng TMCP B thì các tài sản thế chấp hiện đang được Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB và Công ty Cổ phần Tổng công ty T quản lý và sử dụng tại các công trình. Vì vậy, trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi các tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ vay.

3. Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB phải chịu án phí kinh doanh và thương mại sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 119, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB phải trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền của các hợp đồng tín dụng tính đến ngày 09/4/2025 là 20.762.766.745 đồng trong đó nợ gốc 14.750.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 4.765.087.759 đồng, nợ lãi quá hạn 737.288.483 đồng, lãi chậm trả lãi 510.390.503 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày Công ty Cổ phần

Đầu tư Tư vấn điện QB trả xong nợ cho Ngân hàng TMCP B.

Trong trường hợp Công ty Cổ Phần Đầu tư Tư vấn điện QB không trả nợ hoặc trả nợ không đủ thì tài sản thế chấp của Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB và tài sản thế chấp của Công ty Cổ phần Tổng công ty T đã thế chấp tại Ngân hàng TMCP B được xử lý thi hành án để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay của Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB, cụ thể:

Tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB gồm: Cần trục bánh xích, nhãn hiệu Hitachi Biển số 73XA-0630 theo Giấy chứng nhận đăng ký máy chuyên dùng số 00019/XMCD, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 07/05/2020 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/9845916/HĐBĐ ngày 11/5/2020; Máy đào bánh xích, nhãn hiệu Kobelco Biển số 73XA-0633 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00023/XMCD, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/5/2020; Hệ thống bơm Putzmeister theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000016, do Công ty cổ phần xây dựng và lắp máy Việt Nhật cấp ngày 25/02/2020 theo Hợp đồng thế chấp số 02/2020/9845916/HĐBĐ ngày 20/5/2020.

Tài sản của Công ty Cổ phần Tổng Công ty T gồm: Trạm trộn bê tông, công suất 150m³/h theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000453 ngày 20/10/2016; Máy ủi bánh xích KOMATSU D65P-12E (biển số 73XA-0447) Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00017/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2027; Máy lu rung BOMAG BW211D-40, biển số đăng ký 73LA-0268. Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00017/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2017; Máy đào bánh xích KOBELCO SK350D-8 (biển số 73XA-0446) Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00016/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/5/2017 theo Hợp đồng thế chấp bằng tài sản của bên thứ ba số 01/2017/984594/HĐBĐ ngày 15/8/2017.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP B.

2. Kế tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (19/5/2025) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án dân sự còn phải chịu

khoản tiền lãi phát sinh từ số tiền còn thi hành theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn điện QB phải chịu 128.762.766 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm sáu mươi hai ngàn, bảy trăm sáu sáu đồng*) tiền án phí kinh doanh và thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 63.998.000 đồng (*Sáu mươi ba triệu, chín trăm chín tám ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0001547 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Hoàng Thị Thu